TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HS-ST
Ngày: 04-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Huỳnh Văn Kiều;
2/ Ông Bùi Văn Dũng.
- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nữ Thu Hân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03 và 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Quí T**, sinh năm 1992, tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: Tổ A, ấp TiH, xã TT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê; cha: Phạm Tấn Ng; mẹ: Lâm X; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Võ Hoàng K, sinh năm 1991 (Có mặt).
Địa chỉ: Tổ AB, ấp C, xã BS, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Người làm chứng:
1/ Trịnh Thị Bích H, sinh năm 1993 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Tổ C, Ấp D, xã MT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.
2/ Trịnh Kim Ng, sinh năm 1992 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Tổ C, Ấp D, xã MT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.
3/ Trịnh Thị MT, sinh năm 1995 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Tổ C, Ấp D, xã MT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.
4/ Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Tổ C, Ấp D, xã MT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.
5/ Trần Thị HA, sinh năm 1965 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Tổ C, Ấp D, xã MT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/3/2019, chị H tổ chức uống rượu cùng với chị Ng, anh Cao Thanh H và 03 người bạn tên Nh, T và Năm N tại nhà của chị H, thuộc tổ 2, ấp 3, xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, lần lượt em ruột H là Trịnh Thị MT, bạn trai của MT là Phạm Quí T và bạn trai H là Võ Hoàng K cũng đến tham gia thì Nh, T và Năm N nghỉ về trước. Đến khoảng 23 giờ 20 phút, trong lúc cả nhóm đang uống rượu thì MT nói H có chồng con rồi mà còn cặp (quen) với K, đồng thời không cho K quen H nữa, sau đó H và MT cự cải rồi H dùng tay tát vào mặt MT 01 cái không gây thương tích, cả nhóm giải tán. Khi MT đi ra đến cửa nhà thì bị K dùng tay túm tóc và đánh 02 cái vào đầu không gây thương tích, bị cáo T thấy bạn gái bị đánh nên chạy lại xô xát với K thì Tiên nhặt 01 khúc gỗ tròn mục dài 60cm đánh 01 cái vào lưng K làm khúc gỗ gãy đôi không gây thương tích, Tiên bỏ đi về hướng nhà số 34 đường Trịnh Thị C, ấp D, xã MT. Lúc này, T dùng nón bảo đánh vào đầu K 02 cái, K tức giận nên nhặt 01 khúc gỗ hình chữ nhật dài 70cm đuổi theo MT, vì trời tối và trước đó đã bị đánh choáng váng nên K thấy em Nguyễn Tuấn K (sinh năm 2005) đang đứng trước cửa nhà xem đánh nhau, nghĩ K là Tiên nên đánh 01 cái trúng đầu làm K ngất xỉu. Lúc này, T đứng cách đó 15 mét nghe tiếng la hét "Chết cháu tui rồi", nghĩ Khánh đã đánh Tiên gây thương tích nên T chạy vào nhà H lấy 01 con dao yếm cán gỗ lưỡi bằng kim loại màu đen, một cạnh sắc bén dài khoảng 50cm chạy đến, Tự chém từ trên xuống 03 cái, K đưa tay trái lên đỡ thì trúng vào tay trái gây thương tích. Tự bỏ chạy đến Cống Bà Mụ, tổ C, ấp D, xã MT, ném xuống sông rồi về nhà ngủ, còn K và K được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp cấp cứu.

Tại Kết luận giám định số 119/TgT ngày 11/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận Võ Hoàng K bị thương tích: Sẹo lành vết thương phần mềm vùng chẩm kích thước (5x0,2)cm, không dấu khuyết xương; sẹo lành vết thương phần mềm vùng đỉnh kích thước (6,5x0,1)cm, không dấu khuyết xương; sẹo lành vết thương phần mềm 1/3 trên cẳng tay trái kích thước (11x0,2)cm; sẹo lành vết thương phần mềm 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước (11x0,2)cm; sẹo lành vết thương cổ tay trái kích thước (6x0,1)cm; sẹo lành vết thương ngón V bàn tay trái kích thước (3x0,1)cm; sẹo lành vết thương ngón IV bàn tay trái kích thước (5x0,1)cm, hạn chế gấp duỗi ngón mức độ ít. Kết luận: K bị sẹo vết thương phần mềm số lượng nhiều, kích thước nhỏ; vết thương phần mềm cổ tay trái gây đứt gân gấp, động mạch trụ đã được phẫu thuật điều trị tạm ổn, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%. Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu do vật tày gây nên, sẹo vết thương cẳng tay, bàn tay do vật sắc gây nên.

Tại kết luận giám định số 130/TgT ngày 25/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận Nguyễn Tuấn K bị sẹo sây sát da vành tai trái lành tốt, tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Kiệt do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%, do vật tày tác động.

Khánh đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho K 4.500.000 đồng, ngày 28/5/2019, mẹ ruột của K có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Khánh.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKSTPCL, ngày 04/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự, đề nghị chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh K số tiền 25.000.000 đồng, về vật chứng: Đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/3/2019, chị H tổ chức uống rượu cùng với chị Ng, anh H và 03 người bạn tên Nh, T và Năm N tại nhà của chị H. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, có chị MT, bị cáo T và anh K cũng đến tham gia uống rượu chung thì Nh, T và Năm N nghỉ về trước. Đến khoảng 23 giờ 20 phút, chị MT và chị H cải vã nhau nên cả nhóm giải tán nghỉ. Khi chị MT đi ra đến cửa nhà thì bị anh K dùng tay túm tóc và đánh 02 cái vào đầu không gây thương tích, bị cáo T thấy bạn gái bị đánh nên chạy lại xô xát với anh K thì chị MT nhặt 01 khúc gỗ đánh 01 cái vào lưng K không gây thương tích, chị MT bỏ đi. Lúc này, bị cáo T dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu anh K 02 cái, anh K tức giận nên nhặt 01 khúc gỗ đuổi theo chị MT, vì trời tối và trước đó đã bị đánh choáng váng nên anh K đánh 01 cái trúng đầu của em K ngất xỉu. Lúc này, bị cáo T nghe tiếng la hét "Chết cháu tui rồi", nghĩ K đã đánh chị MT nên bị cáo T chạy vào nhà H lấy 01 con dao yếm cán gỗ lưỡi bằng kim loại chạy đến dùng tay phải chém từ trên xuống 03 cái, anh K đưa tay trái lên đỡ thì trúng vào tay trái gây thương tích, với tỉ lệ thương tật 12%.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo cố ý dùng dao là hung khí nguy hiểm chém anh K gây thương tích 12%, đã xâm phạm đến sức khỏe của anh K.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại và gây mất trật tự ở địa phương. Do đó, cần phải có mức án tương

xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo bồi thường một phần thiệt hại (tiền thuốc điều trị) là 2.000.000 đồng; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường tiền thuốc điều trị 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thu nhập thực tế bị mất do không lao động được và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tổng cộng 25.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu bồi thường khoản nào khác, bị cáo T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Khánh, phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Về vật chứng: Đối với 01 khúc gỗ tròn dài 60cm bị gãy đôi; 01 khúc gỗ vuông dài 70cm; 01 nón bảo hiểm màu xanh, sọc đen đã qua sử dụng, là công cụ gây án, không còn giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quí T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quí T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luận dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phạm Quí T bồi thường cho anh Võ Hoàng K số tiền thu nhập thực tế bị mất do không lao động được và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tổng cộng 25.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 khúc gỗ tròn dài 60cm bị gãy đôi; 01 khúc gỗ vuông dài 70cm; 01 nón bảo hiểm màu xanh, sọc đen đã qua sử dụng (hiện do chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh quản lý).

- Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TPCL
- VKSND Tỉnh;
- Công an TPCL;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Tấn Hiếu